

Đổi mới sáng tạo: Việt Nam duy trì vị trí 44 thế giới, đứng thứ 3 ASEAN

06:11 17/09/2025

Theo Bộ Khoa học và Công nghệ, Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (Global Innovation Index 2025 - GII) năm 2025, do Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) công bố chiều tối 16/9/2025 (giờ Việt Nam) tại Geneva, Thụy Sĩ, Việt Nam xếp hạng 44/139 quốc gia và nền kinh tế, duy trì thứ hạng năm 2024. Trong khu vực ASEAN, Việt Nam vượt Thái Lan, đứng thứ 3, sau Singapore và Malaysia.

Việt Nam đứng thứ 3 khu vực ASEAN

Việt Nam tiếp tục có sự cải thiện thứ hạng đầu vào đổi mới sáng tạo (ĐMST) tăng 3 bậc so với năm 2023, từ vị trí 53 lên 50 (đầu vào ĐMST gồm 5 trụ cột: Thể chế, Nguồn nhân lực và nghiên cứu, Cơ sở hạ tầng, Trình độ phát triển của thị trường, Trình độ phát triển của doanh nghiệp). Đầu ra ĐMST vẫn có thứ hạng tốt hơn Đầu vào ĐMST dù thứ hạng giảm 1 bậc so với 2024, từ vị trí 36 xuống 37 (đầu ra ĐMST gồm 2 trụ cột: Sản phẩm tri thức và công nghệ, Sản phẩm sáng tạo).

Việt Nam tiếp tục giữ vị trí thứ 2 trong nhóm các quốc gia thu nhập trung bình thấp, chỉ xếp sau Ấn Độ (xếp hạng 38). Ngoài ra, có 3 quốc gia có thu nhập trung bình cao xếp trên Việt Nam là (Trung quốc xếp hạng 10, Malaysia xếp hạng 34, Thổ Nhĩ Kỳ xếp hạng 43), còn lại tất cả các quốc gia xếp trên Việt Nam đều là các quốc gia có nền công nghiệp phát triển, thuộc nhóm thu nhập cao, tỷ lệ chi cho NC&PT/GDP cao.

Trong Báo cáo GII 2025, WIPO ghi nhận Việt Nam là một trong 9 quốc gia thu nhập trung bình cải thiện thứ hạng nhanh nhất tính từ năm 2013 (gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam, Philippines, Indonesia, Iran, Ma-rốc, Albania). Đặc biệt, Việt Nam cũng là một trong 2 quốc gia giữ kỷ lục có thành tích vượt trội so với mức độ phát triển trong 15 năm liên tiếp (gồm Ấn Độ và Việt Nam). Trong 15 năm liền, Việt Nam luôn có kết quả ĐMST cao hơn so với mức độ phát triển, cho thấy hiệu quả trong việc chuyển các nguồn lực đầu vào

thành kết quả đầu ra ĐMST. Việt Nam là một trong 3 quốc gia (Trung Quốc, Việt Nam, Ethiopia) có tốc độ tăng trưởng năng suất lao động nhanh nhất giai đoạn 2014-2024.

Thứ hạng của các quốc gia khu vực ASEAN 2017-2025

TT	Quốc gia	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Singapore	7	5	8	8	8	7	5	4	5 [↓]
2	Malaysia	37	35	35	33	36	36	36	33	34 [↓]
3	Thái Lan	51	44	43	44	43	43	43	41	45 [↓]
4	Việt Nam	47	45	42	42	44	48	46	44	44 ⁼
5	Philippines	73	73	54	50	51	59	56	53	50 [↑]
6	Indonesia	87	85	85	85	87	75	61	54	55 [↓]
7	Brunei	71	67	71	71	82	92	87	88	88 ⁼
8	Campuchia	110	98	98	110	109	97	101	103	100 [↑]
9	Lào	Chưa được đánh giá, xếp hạng			113	117	112	110	111	109 [↑]
10	Myanmar	Chưa được đánh giá, xếp hạng			129	127	116	--	125	122 [↑]

Việt Nam có 3 chỉ số đứng đầu thế giới

Năm 2025, có 3 chỉ số Việt Nam tiếp tục đứng đầu thế giới là chỉ số Nhập khẩu công nghệ cao, Xuất khẩu công nghệ cao và chỉ số Xuất khẩu hàng hóa sáng tạo (đây là lần đầu tiên Việt Nam dẫn đầu thế giới chỉ số này). Có 3 chỉ số thuộc nhóm 10 quốc gia dẫn đầu thế giới là Tốc độ tăng năng suất lao động (xếp hạng 4); Số lượng ứng dụng điện thoại thông minh được tạo ra (xếp hạng 7) và Phần chi nghiên cứu và phát triển (NC&PT) do doanh nghiệp trang trải/tổng chi NC&PT (xếp hạng 8).

Các chỉ số đầu vào ĐMST của Việt Nam trong GII 2025 có cải thiện tập trung ở Trụ cột 1. Thể chế, Trụ cột 4. Trình độ phát triển của thị trường và Trụ cột 5. Trình độ phát triển của doanh nghiệp.

Một số chỉ số có cải thiện nổi bật: Chỉ số Sự ổn định của các quy định, chính sách về môi trường kinh doanh, tăng 14 bậc so với năm 2023, xếp hạng 28; Hiệu quả thực thi pháp luật, tăng 5 bậc, xếp hạng 67; Mức thuế quan áp dụng, bình quân gia quyền/tất cả các sản phẩm (%) tăng 28 bậc, xếp hạng 20; Mức độ đa dạng của sản xuất trong nước tăng 10 bậc, xếp hạng 13; Lao động nữ có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, % tổng lao động tăng 7 bậc, xếp hạng 81; Tỷ lệ đồng xuất bản các bài báo nghiên cứu có hợp tác viện trường - doanh nghiệp tăng 15 bậc, xếp hạng 51.

Về đầu ra ĐMST, cả Trụ cột 6. Sản phẩm tri thức và sáng tạo và Trụ cột 7. Sản phẩm sáng tạo đều có chỉ số cải thiện. Một số chỉ số có cải thiện đáng chú ý như Đơn đăng ký sáng chế PCT, tỷ PPP\$ GDP tăng 17 bậc, xếp hạng 74; Tổng chi cho phần mềm máy tính, % GDP tăng 7 bậc, xếp hạng 56; Tính phức tạp của sản xuất và xuất khẩu, tăng 9 bậc, xếp hạng 52; Số chứng chỉ ISO 9001, tỷ PPP\$ GDP tăng 4 bậc, xếp hạng 58; Mật độ tài sản vô hình, top 15, % tăng 3 bậc, xếp hạng 54; Số lượt chỉnh sửa mã nguồn gửi lên và nhận được trên Github, triệu dân độ tuổi 15-69 tăng 8 bậc, xếp hạng 48.



Bên cạnh đó, cũng còn một số chỉ số chưa cải thiện hoặc còn ở thứ hạng thấp cần tiếp tục được quan tâm như Thể chế (Chất lượng quy định pháp luật (xếp hạng 95), Hiệu quả thực thi pháp luật (xếp hạng 67); Giáo dục và đại học (Chi cho giáo dục, % GDP (xếp hạng 116, giảm 10 bậc), Tỷ lệ học sinh/giáo viên trung học (xếp hạng 107, giảm 5 bậc)).

Về cơ sở hạ tầng, nhóm chỉ số Hạ tầng công nghệ thông tin xếp hạng 69, cải thiện 3 bậc (do năm 2025 WIPO bỏ một chỉ số Việt Nam xếp hạng 71 trong nhóm này) nhưng các chỉ số Truy cập ICT xếp hạng 77, giảm 2 bậc; Sử dụng ICT xếp hạng 54, giảm 6 bậc. Nhóm chỉ số về Bền vững sinh thái xếp hạng 63, giảm 8 bậc.

Về Đầu tư, các chỉ số về đầu tư mạo hiểm chưa cải thiện, dẫn đến nhóm chỉ số về đầu tư giảm 12 bậc, xếp hạng 62; Tín dụng vi mô cho sản xuất kinh doanh xếp hạng 58, giảm 02 bậc. Về Sản phẩm tri thức và công nghệ, chỉ số Số

công bố bài báo khoa học và kỹ thuật (PPP\$GDP) xếp hạng 105, giảm 8 bậc; Tiền bản quyền tác giả, lệ phí, giấy phép, % tổng giao dịch thương mại xếp hạng 112, giảm 7 bậc; Xuất khẩu dịch vụ ICT, % tổng giao dịch thương mại xếp hạng 103, giảm 8 bậc.

Về Sản phẩm sáng tạo, ngành công nghiệp sáng tạo đã xuất hiện những chỉ dấu tích cực trong những năm gần đây nhưng một số chỉ số có thứ hạng thấp cần được cải thiện gồm chỉ số Xuất khẩu dịch vụ văn hóa và sáng tạo (% tổng giao dịch thương mại) xếp hạng 95 giảm 14 bậc; Phim truyện quốc gia được sản xuất/1 triệu dân độ tuổi 15-69 xếp hạng 87, giảm 11 bậc.

Dữ liệu sử dụng để đánh giá là trong giai đoạn 2015-2024, có nhiều chỉ số dữ liệu là năm 2023. Do đó, các chủ trương của Đảng trong các Nghị quyết gần đây và những chuyển biến tích cực, mạnh mẽ từ cuối năm 2024 trở lại đây kỳ vọng sẽ được phản ánh trong Báo cáo GII những năm tiếp theo.

GII là một bộ công cụ đánh giá năng lực ĐMST quốc gia có uy tín trên thế giới, do WIPO công bố hàng năm, phản ánh mô hình phát triển kinh tế-xã hội dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) của các quốc gia. Qua đó, các quốc gia thấy được bức tranh tổng thể cũng như các điểm mạnh, điểm yếu của mình. GII hiện được chính phủ nhiều quốc gia sử dụng như một công cụ tham chiếu quan trọng cho quản lý nhà nước về KH,CN&ĐMST, cũng như để xây dựng các chính sách KH,CN&ĐMST (Ấn Độ, Trung Quốc, Philippines, Columbia, Brazil, v.v...). Theo khảo sát năm 2024 của WIPO, có 77% quốc gia thành viên (tăng hơn 20% so với kết quả khảo sát năm 2022) sử dụng kết quả GII trong xây dựng các chiến lược, chính sách KH,CN&ĐMST.

Tại Việt Nam, Chính phủ coi GII là công cụ quản lý điều hành quan trọng, giao các bộ, ngành, địa phương cùng tham gia cải thiện chỉ số, trong đó Bộ KH&CN là cơ quan đầu mối theo dõi, điều phối. Nhờ những nỗ lực đồng bộ, thứ hạng GII của Việt Nam liên tục được cải thiện, tăng từ vị trí 59 (năm 2016) lên 44 năm 2025/139 quốc gia, nền kinh tế.

PV